

Số: 6937/BC-TTCH

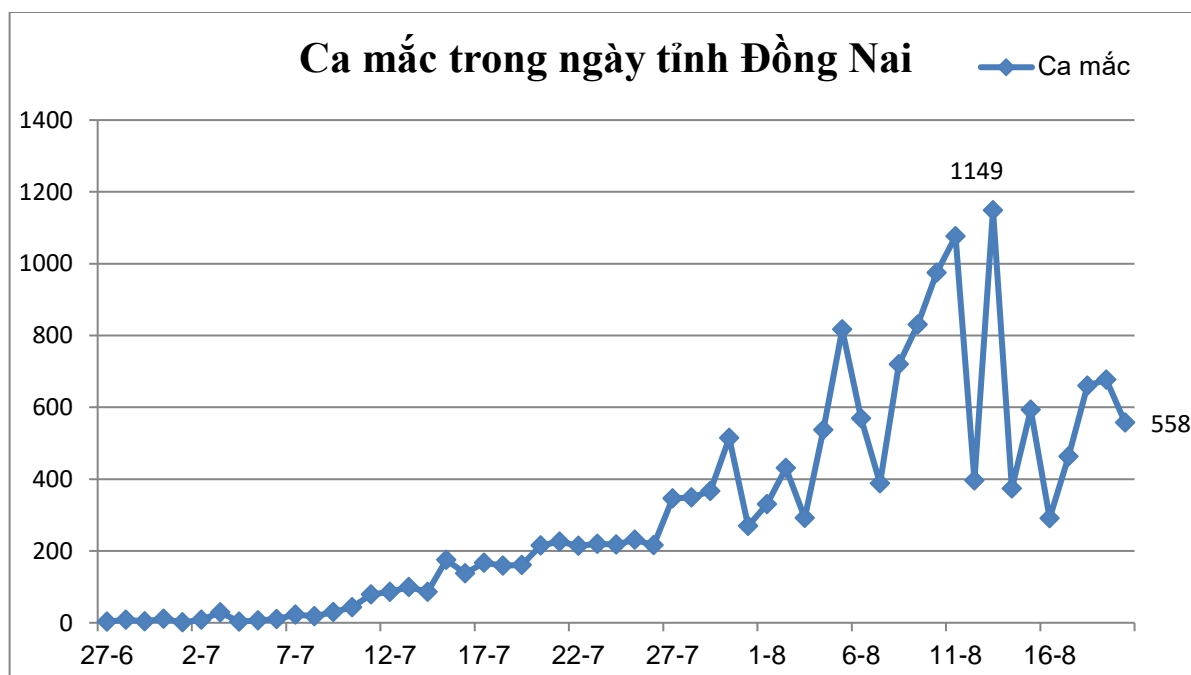
Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2021

**BÁO CÁO NHANH**  
Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai  
Đến 22h00 ngày 20/8/2021

**I. Tình hình dịch bệnh**

**1. Số ca mắc:**

		Trong ngày	Lũy kế
<b>Số ca mắc</b>		558	16.896
<b>Đang điều trị (10.673)</b>	<i>Hồi sức tích cực</i>	13	139
	<i>Bệnh viện</i>	155	4.638
	<i>Cách ly theo dõi</i>	140	3567
	<i>Khác</i>		2.329
<b>Khỏi bệnh</b>		360	5.904
<b>Tử vong</b>		15	121



**2, Tình hình xét nghiệm:**

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 9722/KH-UBND ngày 14/8/2021 của UBND tỉnh về việc xét nghiệm COVID-19 diện rộng để chủ động phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

**a) Realtime T-PCR**

	<b>Trong ngày</b>	<b>Tăng/giảm</b>	<b>Lũy kế</b>
<b>Số xét nghiệm thực hiện</b>	28.994	Tăng (102,9%)	681.280
<b>Dương tính</b>	1.986 (558 ca mới, 1428 ca theo dõi điều trị)	Tăng (7,06%)	34.668
<b>Âm tính</b>	26.648	Tăng (118,10%)	642.769

- 04 cơ sở xét nghiệm khẳng định trên địa bàn tỉnh: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, BVĐK Đồng Nai, BVĐK Thống Nhất, BV Quốc tế Đồng Nai.

- Trong ngày 1.986/28.994 mẫu xét nghiệm PCR dương tính (chiếm tỷ lệ 6,8%).

**b) Test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2(Kế hoạch số 9722/KH-UBND)**

	<b>Trong ngày</b>	<b>Tăng/giảm</b>	<b>Lũy kế</b>
<b>Số xét nghiệm thực hiện</b>	84.976	Tăng (31,99%)	185.987
<b>Số người thực hiện</b>	232.079	Tăng (41,60%)	489.010
<b>Dương tính</b>	378	Tăng (11,50%)	836
<b>Âm tính</b>	231.701	Tăng (41,66%)	488.174

- Tiến độ thực hiện lấy mẫu xét nghiệm diện rộng tính đến 23h00 ngày 20/8/2021: toàn tỉnh thực hiện 84.976 test nhanh (gộp) cho 232.079 người dân (Nhơn Trạch gộp 2). Trong đó phát hiện 378 (chiếm tỷ lệ 0,16%) trường hợp test nhanh dương tính; đã thực hiện lấy 338 mẫu PCR gửi phòng xét nghiệm. Trong đó: Trảng Bom (140 mẫu dương); Nhơn Trạch (126 mẫu dương); Vĩnh Cửu (77 mẫu dương); Biên Hòa (32 mẫu dương).

- Lũy kế có 836/489.010 trường hợp test nhanh dương tính (chiếm tỷ lệ 0,17%).

**3, Số người cách ly, theo dõi sức khỏe:**

	<b>Trong ngày</b>	<b>Đang theo dõi</b>	<b>Kết thúc</b>	<b>Lũy kế</b>
<b>Cách ly tập trung</b>	17	3.904	13.016	16.920
<b>Cách ly tại nhà</b>	455	9.941	47.740	57.681
<b>Theo dõi sức khỏe</b>	62	2.805	19.937	22.742

Trong ngày: 12 F1 (cộng dồn: 8.630), 165 F2 (cộng dồn 28.659).

#### **4, Tình hình lao động nước ngoài nhập cảnh cách ly trên địa bàn tỉnh:**

- Cộng dồn: 1.631 trường hợp
- Đang thực hiện cách ly: 34 trường hợp
- Đã hoàn thành cách ly: 1.597 trường hợp

Trong đó: ghi nhận 03 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (quốc tịch Ấn Độ) được cách ly ngay sau khi nhập cảnh; 34 trường hợp nhập cảnh trái phép (quốc tịch Trung Quốc).

#### **5, Tình hình dịch bệnh tại các doanh nghiệp, KCN**

- Đã ghi nhận nhiều ổ dịch ở các Khu công nghiệp như KCN AMATA, KCN Biên Hòa 2, Long Bình, Thạnh Phú, Sông Mỹ, Long Thành, Bà Xéo, Lộc An - Bình Sơn, Nhơn Trạch 1, 2, 3, 5, 6. Đến nay, đã có 119/1.628 (7,3%) doanh nghiệp trong Khu công nghiệp có ca dương tính với tổng số 1.634 ca bệnh. Các doanh nghiệp ngoài Khu công nghiệp cũng ghi nhận các ổ dịch lớn nguy cơ lây nhiễm cao như công ty Pou Chen.

- Có 45/1.156 (3,9%) doanh nghiệp đang thực hiện “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 địa điểm” vẫn xuất hiện ca dương với tổng số 1.310 ca bệnh.

## **II, Các hoạt động đã triển khai thực hiện**

### **1. Thu dung, điều trị:**

#### ***a) Ca bệnh ghi nhận trên địa bàn tỉnh***

- Ca mắc tại cộng đồng: 16.868 ca
- Ca mắc cách ly ngay sau khi nhập cảnh: 28 ca

#### ***b) Tình hình điều trị trên địa bàn tỉnh***

- Trong ngày, 360 bệnh nhân được xác nhận điều trị khỏi, xuất viện, bàn giao về địa phương tiếp tục theo dõi sức khỏe theo quy định; 15 trường hợp tử vong do COVID-19.

- 447 trường hợp có bệnh nền, 111 trường hợp đang mang thai và 607 trường hợp trên 60 tuổi;

- 41 ca bệnh diễn tiến nguy kịch (suy hô hấp cấp tiến triển (ARDS), suy đa tạng, sốc nhiễm trùng,...);

+ 01 ca ECMO

+ 19 ca thở máy xâm lấn

+ 21 ca thở máy không xâm lấn

- 177 ca bệnh có diễn tiến nặng (viêm phổi nặng);

- 228 ca bệnh có triệu chứng trung bình, còn lại là triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng;

- 423 ca bệnh có xét nghiệm âm tính lần 1.

### **2. Hoạt động cách ly theo dõi, giám sát đối tượng:**

- Chuyển các ca dương tính có triệu chứng mới ghi nhận trong ngày về các Bệnh viện dã chiến điều trị; tiếp tục điều tra, truy vết các trường hợp liên quan để đưa vào diện cách ly, lấy mẫu, quản lý theo quy định;
- Các ca dương tính không triệu chứng nguy cơ thấp được quản lý theo dõi tại các khu cách ly theo dõi y tế F0 của các huyện, thành phố;
- 558 ca bệnh mới ghi nhận trên địa bàn tỉnh có 16 ca phát hiện qua xét nghiệm sàng lọc, 189 ca trong khu cách ly và 353 ca trong khu phong tỏa;
- Hiện còn 1.006 trường hợp test nhanh dương tính đang chờ kết quả khẳng định bằng phương pháp Realtime RT-PCR, bao gồm: Nhơn Trạch (500), Biên Hòa (248), Vĩnh Cửu (221), Long Thành (25), Định Quán (09), Long Khánh (03). Trong đó có 66 trường hợp trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp;
- Điều tra, truy vết và chuyển cách ly tập trung 17 trường hợp, trong đó: Xuân Lộc 10, Biên Hòa 05 trường hợp test nhanh dương tính, Tân Phú 02;
- Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách đối tượng hoàn thành cách ly, bàn giao những trường hợp đã thực hiện đủ thời gian cách ly 14 ngày và có kết quả xét nghiệm tối thiểu 03 lần âm tính với SARS-CoV-2 tại các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh về địa phương tiếp tục theo dõi sức khỏe.

### **3. Hoạt động kiểm dịch y tế:**

- Kiểm dịch cảng trong ngày: 04 tàu, 80 người
- Cộng dồn: 1.073 tàu, 20.049 người, tất cả đều không có triệu chứng bệnh viêm đường hô hấp,

### **4. Hoạt động tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:**

#### **\* Đợt 1 – đợt 3 (từ 22/4 đến 15/7/2021)**

- Số vắc xin đã tiêm: 77.332 liều (Trong đó: 58,469 mũi 1, 19.863 mũi 2)
- Phản ứng sau tiêm: + Nghiêm trọng: 16 (không có tử vong)  
+ Thông thường: 7.407

#### **\* Đợt 4: từ ngày 29/7/2021**

- Số tiêm mới: 00
- Số tiêm cộng dồn: 259.089 liều (253.771 mũi 1, 5.318 mũi 2), đạt 85,1% kế hoạch đợt 4,
- Phản ứng sau tiêm: + Nghiêm trọng: 04  
+ Thông thường: 1.327

#### **\* Đợt 5: từ ngày 16/8/2021**

- Số tiêm mới: 16.013 liều (14.625 mũi 1, 1.388 mũi 2)
- Số tiêm cộng dồn: 83.058 liều (62.510 mũi 1, 20.548 mũi 2), đạt 52,9% kế hoạch đợt 5,
- Phản ứng sau tiêm: + Nghiêm trọng: 00  
+ Thông thường: 336

Thực hiện Kế hoạch số 6135/KH-SYT ngày 29/7/2021; Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12/8/2021 về việc Phân bổ sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đợt 4 và đợt 5. Theo đó đợt 4 đã phân bổ về các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh 304.628 liều và đợt 5 là 157.000 liều (bao gồm các loại vắc xin AstaZeneca, Pfizer, Moderna).

Đến hiện tại, trên địa bàn tỉnh đã có 374.750 người được tiêm ngừa vắc xin COVID-19, trong đó có 44.286 người đã tiêm đủ liều.

## **5. Các hoạt động khác:**

- Duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh;
- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 9722/KH-UBND ngày 14/8/2021 của UBND tỉnh về việc xét nghiệm COVID-19 diện rộng để chủ động phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Theo đó, dự kiến thực hiện lấy mẫu diện rộng trên 2 triệu người trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai từ ngày 16/8 đến ngày 31/8/2021 trong 3 đợt, nhằm thực hiện mục tiêu kiểm soát được dịch bệnh trước ngày 01/9/2021,
- Thực hiện Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh về việc quyết liệt thực hiện các biện pháp, phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; theo đó tỉnh Đồng Nai thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ trong vòng 15 ngày kể từ 0h00 ngày 09/7/2021, Tỉnh đã quyết định tiếp tục thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg **đến hết ngày 31/8/2021**, tiếp tục tăng cường thực hiện nghiêm các biện pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo tại Công văn số 9723/UBND-KGVX ngày 15/8/2021 của UBND tỉnh
- Ngành công an chủ trì, phối hợp ngành y tế và các ban ngành liên quan thực hiện Kế hoạch số 5990/PA-UBND ngày 01/6/2021 và Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 về việc triển khai lực lượng kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh COVID-19 từ các tỉnh, thành phố khác đến địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm: 10 chốt kiểm soát cấp tỉnh (bao gồm 08 chốt đường bộ và 02 chốt đường thủy) và 12 chốt kiểm soát cấp huyện, Thực hiện khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt và đeo khẩu trang đối với 100% người và phương tiện, Đồng thời triển khai thực hiện Công văn số 1294/CAT-PA03 ngày 01/5/2021 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh;
- Hỗ trợ giải quyết, phê duyệt phương án cách ly và nhập cảnh các trường hợp là chuyên gia, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật và thân nhân người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam đến làm việc tại tỉnh Đồng Nai,

## **III, Nhận định tình hình dịch bệnh và Kiến nghị**

### **1. Nhận định tình hình dịch bệnh**

- Tiếp tục ghi nhận nhiều ca mắc trong cộng đồng thông qua test nhanh sàng lọc tại Biên Hòa, nguồn lây nhiễm lan rộng, các ca bệnh xuất hiện ở hầu hết các phường, xã trên địa bàn.

- Nhiều địa phương do thiếu nhân lực, còn chậm trễ trong việc báo cáo tiến độ tiêm chủng, cách ly, điều trị, truy vết dẫn đến việc số liệu báo cáo chưa kịp thời thực tế thực hiện.

- Về triển khai thực hiện Kế hoạch số 9722/KH-UBND:

+ Một số huyện thực hiện lấy mẫu dự kiến đạt tiến độ kế hoạch trong ngày là 06/11 huyện: Long Thành; Trảng Bom; Định Quán; Nhơn Trạch; Long Khánh; Thống Nhất.

+ Một số huyện tiến độ thực hiện kế hoạch còn thấp: Vĩnh Cửu; Tân Phú; Biên Hòa; Cẩm Mỹ; Xuân Lộc

+ Đánh giá chung toàn tỉnh tiến độ thực hiện kế hoạch trong nửa ngày đạt 38,91% so với kế hoạch. .+ Đánh giá chung toàn tỉnh hiện tại: đã đạt 60,57% so với kế hoạch

## **2. Kiến nghị**

- Về hỗ trợ nhân lực:

+ Sở Y tế đang tiếp tục xin hỗ trợ ngoài tỉnh, dự kiến sẽ có thêm hơn 100 người, đã có kế hoạch phân bổ cho các địa phương.

+ Đã liên hệ trường CDYT và ĐHCN, 2 đơn vị này sẽ liên hệ trực tiếp với TPBH hỗ trợ khoảng trên 100 giáo viên, sinh viên.

+ Các địa phương cần huy động y tế tư, y tế cơ quan và về hưu... Cần phải điều phối nhân lực giữa các xã trong huyện.

+ Sắp xếp làm thêm ca tối.

- Tăng cường tỷ lệ xét nghiệm (hiện tỷ lệ xét nghiệm chỉ đạt 70-80%):

+ Cần lập danh sách người dân đang cư trú tại thời điểm xét nghiệm để có số liệu thực về số lượng người cần xét nghiệm và tính tỷ lệ theo số thực. Báo cáo điều chỉnh số liệu kế hoạch.

+ Có biện pháp quyết liệt để lấy mẫu bù, phải tổ chức lấy mẫu bổ sung ngay mỗi ấp vào cuối ngày hoặc ngay ngày hôm sau. Không đợi cuối đợt mới xét nghiệm vét.

- Lập danh sách đối tượng:

+ Cần huy động thêm học sinh cấp 3, sinh viên, ... máy tính bảo đảm lập danh sách kịp thời.

+ Bảo đảm có file excel danh sách khi gửi mẫu xét nghiệm PCR.

- Thực hiện chuyển mẫu xét nghiệm PCR 2-3 lần trong ngày, không được để dồn mẫu vào cuối ngày.

- Chế độ báo cáo: Phân công tổ thống kê báo cáo, yêu cầu báo cáo đầy đủ kịp thời trên phần mềm báo cáo và báo cáo giấy.

- Về xét nghiệm trẻ em, trong khi chờ hướng dẫn chính thức, các địa phương cố gắng xét nghiệm cho trẻ từ 3 tuổi trở lên, trường hợp là f1 thì xét nghiệm tất cả các trẻ.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- TU, UBND Tỉnh;
- BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website SYT;
- Lưu VT, NV.

**KT. CHỈ HUY TRƯỞNG  
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Phan Huy Anh Vũ**

**Phụ lục 1: Số ca mắc từ ngày 27/4 đến nay (đợt dịch thứ 4)**

<b>STT</b>	<b>Địa phương</b>	<b>Trong ngày</b>	<b>Tăng/giảm</b>	<b>Lũy kế</b>
1	Biên Hòa	159	Giảm 33.8%	6.804
2	Nhơn Trạch	231	Giảm 6.5%	3.662
3	Vĩnh Cửu	21	Tăng 10.5%	3.443
4	Trảng Bom	71	Giảm 22.0%	1.238
5	Long Thành	21	Giảm 63.2%	384
6	Long Khánh	5	Tăng 400.0%	294
7	Thống Nhất	5	-	291
8	Xuân Lộc	0	Giảm 100.0%	209
9	Định Quán	25	Tăng 733.3%	199
10	Cẩm Mỹ	4	Giảm 33.3%	166
11	Tân Phú	1	-	152
12	Ngoại tỉnh, khác	15	Tăng 275.0%	22
<b>Tổng</b>		<b>558</b>	<b>Giảm 16,3%</b>	<b>16.864</b>



**Phụ lục 2: Ca bệnh tử vong do COVID-19 trong ngày**

STT	Họ Tên	Năm sinh		Nơi ghi nhận	Địa chỉ	Ngày tử vong	Nguyên nhân tử vong
		Nam	Nữ				
01	N.T.L		1978	BVDN	Phú Quốc, Kiên Giang	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV-2
02	Đ.T.X		1945	BVDN	Tân Phong, Biên Hòa	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV-2
03	P.T.G		1982	BVTN	Long Tân, Nhơn Trạch	18/8/21	Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS COV 2, choáng nhiễm trùng suy đa cơ quan, tràn khí màng phổi 2 bên
04	C.T.O		1958	BVLK	Xuân Tân, Long Khánh	19/8/21	ARDS mức độ nặng/ Viêm phổi nặng/ COVID 19 nặng/ Tăng huyết áp / Loét dạ dày do stress
05	T.T.S	1977		BVTN	Tân Tiến, Biên Hòa	19/8/21	Viêm phổi mức độ nguy kịch biến chứng ARDS do SARS COV 2 – Tràn khí màng phổi 2 bên
06	P.T.H		1957	BVTN	Quang Vinh, Biên Hòa	19/8/21	Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS Covid 2- Biến chứng ARDS- Suy đa cơ quan/ Tăng huyết áp-Đái tháo đường Typ 2
07	V.T.L		1935	BVTN	TX Cà Mau, Cà Mau	19/8/21	Viêm phổi COVID-19- ARDS- Suy đa cơ quan/ Hen phế quản-Tăng huyết áp-Đái tháo đường Typ 2

08	V.V.H	1883		BVDN	Hóa An, Biên Hòa	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV-2
09	H.T.H		1942	BVDN	Trảng Bom	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV- 2/Choáng NT THA/ĐTĐ 2
10	N.T.H	1974		BVDN	Trung Dũng, Biên Hòa	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV-2
11	N.V.T	1977		BVDN	Tân Phong, Biên Hòa	19/8/21	Suy hô hấp/ nhiễm SARV –COV 2
12	Đ.V.H	1960		BVDN	Hóa An, Biên Hòa	19/8/21	Suy hô hấp/ nhiễm SARV –COV 2/DTĐ2
13	T.N.M	1978		BVDN	Tân Mai, Biên Hòa	20/8/21	Suy hô hấp/ nhiễm SARV –COV 2
14	L.T.V		1937	BVDN	Long Bình Tân, Biên Hòa	20/8/21	Suy hô hấp/ viêm phổi nặng/nhiễm SARV –COV 2, RL điện giải.
15	N.T.M.L		1957	BVDN	TT Long Thành, huyện Long Thành	19/8/21	Ngưng tuần hoàn hô hấp/ Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS-CoV-2/ ARDS/THA/ĐTĐ2, tổn thương thận cấp/ RTĐG

**Phụ lục 3: Các ca bệnh theo xã, phường, thị trấn**

	<b>Địa phương ghi nhận ca bệnh</b>	<b>Cộng đồng</b>	<b>Khu phong tỏa</b>	<b>Khu cách ly</b>	<b>Ghi chú</b>
Nhơn Trạch 231 ca	Hiệp Phước (100)		100 (Tăng 2,0%)		59 ca công ty Action, 19 ca khu nhà trọ
	Phước Thiện (76)		76 (Tăng 100,0%)		30 ca trong khu nhà trọ
	Phú Hội (36)		36		13 công ty BOE (KCN Nhơn Trạch 2)
	Phú Hữu (11)		11 (Giảm 21,4%)		05 ca sau cách ly tập trung
	Phước Khánh (04)			04	
	Đại Phước (02)			02	
	Long Thọ (02)		02		
	Phước An (02)			02	
	Phú Đông (01)		01		
Biên Hòa 160 ca	Long Bình (30)		30 (Tăng 66,7%)		02 công ty Friwo (KCN Amata)
	Hóa An (27)		27 (Tăng 28,6%)		
	Hố Nai (21)		21 (Tăng 23,5%)		
	Tân Hiệp (16)			16	
	Long Bình Tân (10)		10 (Giảm 52,4%)		01 công ty Friwo (KCN Amata)
	An Bình (09)	01	09 (Giảm 52,6%)		01 công ty Friwo (KCN Amata)
	Long Hưng (07)		07		

			(Tăng 250%)		
	Tân Phong (07)		06	01	01 nhân viên y tế
	Trảng Dài (07)		07		01 công ty Friwo (KCN Amata)
	Tam Hiệp (06)	01	05		
	Tam Phước (06)	00 (Giảm 100%)	06		
	Phước Tân (03)		03		01 công ty Friwo (KCN Amata)
	Bửu Long (02)		02 (Giảm 71,4%)		
	Tam Hòa (02)	02 (Tương đương)			
	Tân Hành (02)		02		
	Quang Vinh (01)	00 (Giảm 100%)	01		
	Tân Biên (01)		01 (Giảm 96,6%)		
	Thống Nhất (01)	01	00 (Giảm 100%)		
Trảng Bom 71 ca	Hố Nai 3 (60)		41 (Giảm 32,8%)	19	
	Bắc Sơn (04)		00 (Giảm 100%)	04	
	Bình Minh (04)		01	03	
	Quảng Tiến (01)			01	
	TT Trảng Bom (01)	01			
Định Quán 25 ca	Phú Ngọc (24)		24		
	TT Định Quán	01			

Vĩnh Cửu 21 ca	Thanh Phú (10)		05 (Giảm 50%)	05	
	Vĩnh An (05)		01	04	02 nhân viên khu cách ly
	Vĩnh Tân (03)			03	
	Phú Lý (02)	01		01	
	Hiếm Liêm (01)			01	
Long Thành 20	An Phước (07)		01	06	
	Bàu Cạn (03)			03	
	Tam An (03)			03	
	Long Phước (02)			02	
	Phước Thái (02)			02	
	Lộc An (01)			01	
	Long Đức (01)			01	
	TT Long Thành (01)			01	
Cẩm Mỹ 05 ca	Long Giao (03)		03		
	Bảo Bình (01)	01			
	Xuân Quế (01)			01	
Long Khánh 05 ca	Xuân Trung (03)			03	
	Xuân An (01)			01	
	Bảo Quang (01)			01	
Thống Nhất 05 ca	Gia Tân 3 (02)	02			
	Bàu Hàm 2 (01)			01	
	Gia Kiệm (01)		01		Về từ TP HCM
Tân Phú 01 ca	Đắc Lua (01)	01			